

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H .
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: **90/202./QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H ., ngày 02 tháng . năm 202.

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các Điều .8, 2.7, 2.8, 2.9, 36., điểm c khoản 2 điều 366 và khoản 2 điều .3 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều .8 Nghị quyết số .6/20.6/UBTVQH.. ngày 30..2.20.6 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu . sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 60/202./TLST-HNGĐ ngày .3 tháng 3 năm 202..

Xét thấy, người yêu cầu là anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị .ng D đã rút toàn bộ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị. Việc rút yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện và không trái với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

.. Đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 60/202./TLST-HNGĐ ngày .3 tháng 3 năm 202. về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

- **Anh Phạm Văn H, sinh năm .990;** HKTT: Xóm ., Thôn . ., T D, D D, H H; trú tại: Tổ ., cụm ., phường Phú ., quận H ., TP Hà Nội.

- **Chị Phạm Thị .ng D, sinh năm .990;** HKTT: Thôn . ., T D, D D, H H; trú tại: Tổ ., cụm ., phường Phú ., quận H ., TP Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Sung vào công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí anh Phạm Văn H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002.. ngày .2/3/202. tại Chi cục thi hành án dân sự quận H ..

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhân:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận H .;*
- *CCTHADS quận H .*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

